

KỶ NIỆM 50 NĂM CUỘC TỔNG TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY XUÂN MẬU THÂN 1968:
“TẾT MẬU THÂN 1968 QUYẾT GIÀNH VÀ GIỮ ĐỘC LẬP DÂN TỘC, THỐNG NHẤT TỔ QUỐC:
SỰ THẬT LỊCH SỬ, TÂM VÓC BI HÙNG”

“MỘT CÁI NHÌN MINH BẠCH, RÕ RÀNG DƯỚI ÁNH MẶT TRỜI NHỮNG THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN SỰ KIẾN MẬU THÂN 1968”, SAU 50 NĂM QUA GÓC NHÌN CỦA HAI BÊN

NGUYỄN PHƯƠNG NAM

Phần 3.

MẬU THÂN 1968 VÀ NHỮNG GIÁ TRỊ ĐÍCH THỰC TRONG LỊCH SỬ ĐẤU TRANH GIÀNH VÀ GIỮ ĐỘC LẬP DÂN TỘC Ở THẾ KỈ XX

Trong thời hiện đại, giới nghiên cứu luôn biện luận: *Lịch sử không cho phép có chữ “nếu” nhưng thực tế lịch sử đã diễn ra.* Với những sự kiện xảy ra vào Tết Mậu Thân 1968, khi có độ lùi nửa thế kỉ để đánh giá về một sự kiện đã xảy ra, một sự kiện có vị trí nhất định trong tiến trình lịch sử của dân tộc Việt Nam, nhất là Chiến tranh Việt Nam thì những người nghiên cứu lịch sử trong và ngoài nước hiện nay xin được phép sử dụng chữ “nếu” để xem xét, đánh giá về sự kiện này. Và sau 50 năm sự kiện “Tết Mậu Thân 1968” hay chỉ bằng 1 từ có tính đặc trưng: “TẾT” – theo cách gọi của giới Sử học phương Tây và nhất là chính giới Mĩ lúc đó, đã đặt ra một câu hỏi rất cụ thể: *Nếu không có sự kiện “Tết Mậu Thân 1968” thì:*

- *Cục diện chiến tranh Việt Nam sẽ ra sao với cả hai bên tham chiến;*

- *Chiến tranh Việt Nam sẽ đi đến giới hạn nào của sự dã man, tàn khốc;*

- *Cuộc hòa đàm Paris liệu có được diễn ra mang lại cơ hội cho người Mĩ rút quân trong danh dự ra khỏi “vũng lầy chiến tranh Việt Nam”.*

Trong phần cuối của loạt bài viết “*Một cái nhìn minh bạch, rõ ràng dưới ánh mặt trời những thông tin liên quan đến sự kiện Mậu*

thân 1968”, sau 50 năm qua góc nhìn của hai bên, chúng tôi xin chọn đầu mốc “Tết Mậu Thân 1968” để khẳng định tâm vóc của sự kiện này thông qua các chứng cứ từ tài liệu lưu trữ ở những dạng thức và nguồn gốc khác nhau, những nhận xét của các sử gia Mĩ (nhất là những người tham gia hoặc trực tiếp chứng kiến cuộc chiến ở Việt Nam, đặc biệt là sự kiện “Tết”. Tất cả những chứng cứ ấy đều có tính xác thực nhất định giúp chúng tôi muốn đi đến những câu trả lời cho chữ “nếu” nói trên.

*

Khi nói đến lịch sử kháng chiến chống Mĩ cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, người ta thường nói đến một câu thơ vừa là lời tiên tri, vừa là mệnh lệnh của lãnh tụ kính yêu nhất của dân tộc Việt Nam.

Bác nói: *Đánh cho Mĩ cút, đánh cho ngụy nhào*¹.

Và từ đó, quân và dân ta, với các nhà ngoại giao của ta – những người trực tiếp thực hiện huấn lệnh của lãnh tụ Hồ Chí Minh kính yêu thì nói: *Mĩ ra, ta ở lại*.

Còn người Mĩ sau 50 năm (2018) thì nói: *The Marines and Tet: The Battle That Changed the Vietnam War*².

Và thực tế lịch sử:

1. Chiến lược chiến tranh cục bộ

Theo Tài liệu mật Bộ quốc phòng Mĩ, “Ý nghĩa cơ bản nêu rõ trong chiến lược “Tìm và diệt” là muốn đưa cuộc chiến tranh đến tận xứ sở của kẻ địch, làm cho kẻ địch không thể tự do đi lại ở bất cứ nơi nào trên đất nước (của họ)... và giáng cho kẻ địch (Việt cộng) những đòn thật nặng nề”³.

Ngay từ cuối những năm 1963-1964, trước thất bại của Chiến lược chiến tranh đặc biệt trên chiến trường ở miền Nam Việt Nam, người Mĩ đã thay thế bằng “Chiến lược chiến tranh cục bộ”. Đó là chiến lược QS của Mĩ trong chiến tranh xâm lược VN (giai đoạn 1965-68),... bằng việc đưa quân viễn chinh Mĩ trực tiếp tiến hành chiến tranh xâm lược. QĐ Mĩ đảm nhiệm vai trò lực lượng cơ động chủ yếu trong các cuộc hành quân “tìm diệt” bộ đội chủ lực QGPMN và làm chỗ dựa cho chính quyền, QĐ Sài Gòn; “tìm diệt” bộ đội chủ lực QGPMN được nâng lên hàng đầu và trở thành mục tiêu chủ yếu đồng thời tiếp tục đẩy mạnh bình định*; tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân và hải quân nhằm ngăn chặn sự chi viện của miền Bắc đối với CM miền Nam...⁴.

Có thể khẳng định rằng: *Nấc thang cao nhất của cuộc chiến mà Mĩ tiến hành ở Việt Nam là “Chiến tranh cục bộ”*. Người Mĩ đã hi vọng khi trực tiếp tham chiến sẽ tìm được một thắng lợi về quân sự bằng cách sử dụng lực lượng quân sự khổng lồ với những phương tiện chiến tranh (phi hạt nhân) mạnh nhất lúc bấy giờ.

Chuyển sang chiến lược “Chiến tranh cục bộ” từ đầu năm 1965, đến cuối năm 1967, về quân số: quân chiến đấu Mĩ ở miền Nam Việt Nam: 480.000 quân và 68.800 quân các nước chư hầu của Mĩ. Về tài lực cho cuộc chiến, 1965- 1966: 4,7 tỉ đô-la; năm 1967: 30 tỉ.

Về cường độ tiến hành chiến tranh: năm 1967 (năm thứ 3 của Chiến lược chiến tranh cục bộ) là “ki nguyên” của những trận đánh lớn. Ron Milam Phó Giáo sư bộ môn Lịch sử tại Đại học Công nghệ Texas, đồng thời là một cựu binh tham chiến tại Việt Nam đã viết: “Ki

nguyên của những trận đánh lớn” ... *ki vọng là sẽ giúp Mĩ giành được thế tấn công*”⁵. Chiến dịch Junction City (ngày 22/02 đến 15/4 năm 1967) và Chiến dịch Cedar Falls (ngày 08/01 đến 16/01/1967) là những chiến dịch quan trọng của Chiến lược chiến tranh cục bộ trong “ki nguyên” đó.

2. Cuộc chiến ở Việt Nam sau “Mậu Thân 1968”

Tài liệu lưu trữ của chính quyền Sài Gòn sau Mậu Thân 1968

- Bản tổng kết hoạt động tháng 3/1968 của Trung tâm Hành quân, Bộ Tổng Tham mưu QLVNCH⁶:

Tháng 3/1968

Nhìn chung, cuộc chiến tại miền Nam đã chuyển sang một giai đoạn mới rất quan trọng ngay từ những ngày cuối tháng Giêng và đầu tháng 2 năm 1968 với một kế hoạch “Tổng công kích” và “Tổng khởi nghĩa”. Kế hoạch trên được Cộng sản thực hiện một cách bất ngờ trong thời gian hưu chiến nhân dịp Tết Mậu Thân với một nhịp độ đồng loạt và toàn diện nhằm đột nhập 7/23 thị trấn, tỉnh lỵ tại Vùng I Chiến thuật và Vùng II Chiến thuật trong đêm 29 rạng 30/1/1968 13/29 thị trấn, tỉnh lỵ tại Vùng III Chiến thuật và Vùng IV Chiến thuật, 4/5 tỉnh còn lại tại vùng Vùng I Chiến thuật trong đêm 30 rạng 31/1/1968.

...Áp lực của Cộng sản với Thủ đô và vùng phụ cận không phải chỉ nặng về quân sự mà chính là kinh tế và chính trị. Tình hình bất ổn và không thể kiểm soát hữu hiệu tại nhiều khu vực trong Thủ đô và vùng phụ cận, hiện tại đã khiến cho sanh hoạt thêm dật dờ và dân chúng một thêm hoang mang mất tin tưởng.

Hiện nay, có thể phân tích tình hình an ninh Thủ đô và vùng phụ cận như sau:

- 1) Vùng bất an
- 2) Vùng xói đổ
- 3) Vùng an toàn

So sánh tỉ lệ ba vùng ấy thì vùng xói đổ chiếm phần lớn nhất và vùng hoàn toàn bất an mỗi ngày một lớn;

- Công văn số: 172-PT/AU/M, ngày

Công bố - Khai thác phát huy giá trị tài liệu lưu trữ

22/4/1968 của Bộ Ngoại giao VNCH⁷ nhận xét: *cuộc tấn công Tết vừa rồi của Cộng sản đã tạo nên một tinh thần chiến đấu mới tại miền Nam Việt Nam...*;

- Phiếu trình số: 380 BNV/VP/M, ngày 23/2/1968 của Tổng trưởng Bộ Nội vụ⁸:

Ngày 23/2/1968

Ủy ban Nội vụ Hạ Nghị viện họp chất vấn Tổng trưởng Bộ Nội vụ về cuộc Tổng công kích của Quân giải phóng:

Vấn đề trách nhiệm của chánh quyền, hiệu năng của các cơ quan an ninh tình báo và kế hoạch đối phó với sách lược của Cộng sản đã được nêu ra. Tôi có trình bày các cơ quan an ninh tình báo đã thu thập đầy đủ tin tức về cuộc Tổng công kích của Cộng sản và đã tiên liệu những biện pháp đề phòng. Tuy nhiên, những biện pháp này không ngăn cản VC tấn công được.

Tài liệu của Mĩ.

- Thời Báo New York (số ra ngày 09/02/1968) gọi Mậu Thân là một hành động bất ngờ thần thánh. Một lực lượng tân mác, không ai thấy được, bị săn đuổi khắp nơi, bỗng dưng xuất hiện và đồng loạt tấn công ở hàng trăm trận địa trên khắp cả nước. Chính bản thân cuộc tấn công tác động mạnh vào dân chúng Mĩ chứ không phải kết quả của nó;

- Tổng thống Lyndon B. Johnson (đêm 31/3/1968) tuyên bố: *đơn phương chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc, sẵn sàng cử đại diện đàm phán với Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và quyết định rút quân Mĩ ra khỏi miền Nam Việt Nam;*

- Nhà báo Mĩ D. Oberdoifer (người chứng kiến những ngày Tết Mậu Thân), tác giả của "TET!"⁹ - tác phẩm có tên gọi độc nhất vô nhị trên thế giới đã viết trong tác phẩm của mình rằng: *"đây là một sự kiện có tính chất bước ngoặt lớn của thời đại chúng ta"*¹⁰;

- Michael Maclear¹¹:

"Cuộc tiến công Tết của các lực lượng Cộng sản là đỉnh cao nhất của hoạt động quân sự trong cuộc chiến tranh thứ hai ở Đông Dương và chắc hẳn là trận duy nhất trong

*cuộc chiến tranh đó mà người ta sẽ nhớ lâu. Một cuộc tiến công bất ngờ, cùng một lúc vào hầu hết các thành phố to và nhỏ, vào căn cứ quân sự lớn ở miền Nam Việt Nam là rất táo bạo trong nhận thức và đã được thực hiện một cách khiến mọi người phải sững sốt"*¹². *"một hành động bất ngờ thần thánh"*.

*"Chiến tranh Việt Nam có quá nhiều bất ngờ nhưng không có bất ngờ nào làm người ta phải sững sốt nhiều hơn trận tiến công Tết."*¹³;

- AFP¹⁴:

"Đây chắc chắn là chiến trường rộng lớn nhất trong các cuộc chiến tranh. Toàn bộ nước Việt Nam đều bốc lửa từ Khe Sanh đến Cà Mau".

"Đội quân mạnh nhất thế giới đã bị đẩy vào tuyến phòng ngự trên toàn lãnh thổ";

- Hồi kí của Lyndon B. Johnson:

*"Kết thúc năm 1968, sau nhiều năm tiến hành cuộc chiến tranh gay gắt nhất ở Việt Nam, tôi thực sự không tin mình có thể sống sót nếu ở lại Nhà trắng thêm một nhiệm kỳ, vì tình hình đen tối của chúng ta (tức Mĩ) ở Việt Nam. Tình hình đó đã làm tôi phải căng thẳng suốt 1.886 đêm ít khi được ngủ trước 2 giờ sáng"*¹⁵.

*"Cuộc Tổng tấn công Tết Mậu Thân đã trở thành một trận đánh mang tinh chất quyết định của cuộc chiến tranh, bởi vì nó đã tác động mạnh lên nền chính trị và thái độ của công chúng Mĩ đối với cuộc chiến tranh đó"*¹⁶.

- Mark K. Updegrave, Giám đốc Thư viện và Bảo tàng Lyndon Baines Johnson ở Austin, Texas, là tác giả sách *"Indomitable Will: LBJ in the Presidency"* nhận định: *Việt Nam đã bắt đầu không còn là một cuộc xung đột mà ông (Tổng thống Giôn son) quyết tâm giành chiến thắng nữa mà là một cuộc chiến mà ông không thể để thất bại"*¹⁷.

Và mới nhất, ngày 25/01/2018, Bảo tàng lịch sử Newseum ở Washington, D.C tổ chức triển lãm mang tên *The Marines and Tet: The Battle That Changed the Vietnam War* (xin tạm dịch: *Thủy quân lục chiến và Tết Mậu Thân: Trận chiến làm thay đổi cục diện Chiến tranh Việt Nam"*¹⁸.

Công bố - Khai thác phát huy giá trị tài liệu lưu trữ

Tất cả thông tin từ phía bên kia trong nửa thế kỉ từ khi xảy ra sự kiện “Tết Mậu Thân 1968” nói trên tuy chưa đầy đủ, nhưng tiêu biểu và cho thấy tâm vóc mang tính quyết định: *bước ngoặt làm thay đổi cuộc chiến ở Nam Việt Nam sau năm 1968.*

3. Thư trao đổi của Tổng thống Lyndon B. Johnson và Chủ tịch Hồ Chí Minh

Ngày 08/02/1967, qua Đại sứ quán Việt Nam ở Liên Xô, Tổng thống Mĩ Lyndon B. Johnson gửi thư đến Chủ tịch Hồ Chí Minh¹⁹. Trong thư, Lyndon B. Johnson đã đưa ra các điều kiện mà phía Việt Nam không thể chấp nhận được²⁰:

...In the past two weeks, I have noted public statements by representatives of your government suggesting that you would be prepared to enter into direct bilateral talks with representatives of the U.S. Government, provided that we ceased "unconditionally" and permanently our bombing operations against your country and all military actions against it.

...I am prepared to order a cessation of bombing against your country and the stopping of further augmentation of U.S. forces in South Viet-Nam as soon as I am assured that infiltration into South Viet-Nam by land and by sea has stopped. These acts of restraint on both sides would, I believe, make it possible for us to conduct serious and private discussions leading toward an early peace.

Xin tạm dịch:

...trong hai tuần vừa qua, tôi đã lưu ý các tuyên bố công khai của đại diện Chính phủ của ông cho thấy sẽ sẵn sàng đàm phán song phương trực tiếp với các đại diện của Chính phủ Hoa Kỳ với điều kiện là chúng tôi phải chấm dứt vĩnh viễn, "vô điều kiện" hoạt động ném bom và tất cả các hành động quân sự.

...Tôi sẽ ra lệnh chấm dứt ném bom đối với đất nước của ông và ngừng tăng thêm lực lượng Hoa Kỳ ở Nam Việt Nam ngay khi tôi được đảm bảo rằng sự xâm nhập (của miền Bắc) vào miền Nam Việt Nam bằng đường bộ và đường biển đã dừng lại. Những hành động

kiềm chế này của cả hai bên, tôi tin rằng, sẽ giúp chúng tôi tiến hành các cuộc thảo luận nghiêm túc và riêng tư dẫn đến hòa bình sớm.

Ngày 15/02/1967, để tỏ rõ thiện chí hòa bình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi thư trả lời Tổng thống Lyndon B. Johnson. Trong thư, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh²¹:

- Chính phủ Mĩ đã gây ra chiến tranh xâm lược Việt Nam thì con đường đưa đến hòa bình ở Việt Nam là Mĩ phải chấm dứt xâm lược;

- Chính phủ Việt Nam sẵn sàng ngồi vào bàn thương lượng với Mĩ, nhưng chỉ khi Mĩ chấm dứt ngay lập tức và không điều kiện việc ném bom và các hoạt động chiến tranh chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa;

- Nhân dân Việt Nam quyết không khuất phục trước vũ lực và quyết không nói chuyện trước sự đe dọa của bom đạn;

- Sự nghiệp của chúng tôi là chính nghĩa. Mong Chính phủ Mĩ hãy hành động hợp với lẽ phải.

Rõ ràng, với chiêu bài mong muốn đàm phán để tiến tới hòa bình nhưng Tổng thống Mĩ Johnson đưa ra những điều kiện rất vô lí:

- Coi sự hiện diện của quân đội miền Bắc như sự hiện diện của quân đội Mĩ xâm lược miền Nam;

- Muốn chấm dứt sự chi viện của hậu phương miền Bắc với chiến trường miền Nam.

Đó là những yêu cầu vô lí, đánh tráo khái niệm, đánh đồng vai trò và tư cách của những người bảo vệ độc lập và thống nhất của quốc gia mình với kẻ “ngoại bang” xâm lược.

Đặc biệt, nấp dưới ngôn từ hoa mỹ về trọng trách cao cả của những người đứng đầu quốc gia, Johnson đã gửi thư với tư cách nguyên thủ quốc gia, mong muốn đàm phán hòa bình, chấm dứt chiến tranh. Tuy nhiên, trái với những lời lẽ trong thư mà Tổng thống Mĩ vừa gửi tới Chủ tịch Hồ Chí Minh vào ngày 08/02/1967, thì chỉ sau gần một tuần sau (ngày 14/02/1967), Johnson đã cho phép không quân và hải quân Mĩ tiếp tục đánh phá miền Bắc với quy mô và cường độ ngày càng mở rộng và khốc liệt hơn những gì đã thực hiện trước đó.

Công bố - Khai thác phát huy giá trị tài liệu lưu trữ

Điều này trái hoàn toàn với những gì mà, ông ta (một nguyên thủ quốc gia lớn) đã trao đổi với Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Khi nhận xét về bức thư Johnson gửi Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 08/02/1967, G. C. Herring²² viết: *Với tâm trạng điên cuồng, Johnson quay lại lập trường cũ là Hà Nội phải ngừng thâm nhập trước khi ông ta ngừng ném bom. Tại sao việc ngừng ném bom đối với phía Mỹ lại trở lên quan trọng đến vậy? Trả lời cho câu hỏi này, các nhà nghiên cứu này đã chỉ rõ: Cuộc ném bom được duy trì không phải vì có người nghĩ rằng nó có hiệu lực mà Johnson cho rằng, nó cần thiết để làm yên lòng một số phe phái trong nước; và vì rằng, ngừng ném bom có thể được coi là một biểu hiện của sự yếu kém.*

Và nói đúng hơn, đó là một sự thất bại bởi như thư trả lời của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: *Chính phủ Mỹ đã gây ra chiến tranh xâm lược... thì con đường đưa đến hòa bình là Mỹ phải chấm dứt xâm lược; Sự nghiệp của chúng tôi là chính nghĩa. Mong Chính phủ Mỹ hãy hành động hợp với lẽ phải.*

4. Quyết tâm và kế hoạch chiến lược của Việt Nam

Để có được một chiến dịch *Tổng tấn công và nổi dậy Mậu Thân 1968* - "TẾT!", quân và dân ta đã có trù liệu từ rất sớm. Điều đó thể hiện qua Nghị quyết của Đảng và các tài liệu của quân đội:

"Trong mùa thu năm 1964... Trung ương Cục miền Nam lập một kế hoạch nhằm chuẩn bị năm thời cơ tiến hành một cuộc tổng công kích và khởi nghĩa với mục tiêu nhằm đến một thắng lợi quyết định. Kế hoạch được đặt bí số "Kế hoạch X"... Khu vực trung tâm mà Kế hoạch X hướng tới là Saigon-Gia Định... Trong quý ba năm 1964, một cơ quan đặc chủng, được tạo nên từ các thành viên của Quân ủy Trung ương thuộc Trung ương Cục miền Nam và các chỉ huy quân sự của Vùng Quân sự. Saigon-Gia Định được tạo nên để thực thi kế hoạch... Theo Kế hoạch X, Vùng Quân sự Sài Gòn - Gia Định phải nhanh chóng lập ra các đơn vị đặc công thành đủ sức mạnh

để tiến công và chiếm lấy những mục tiêu quan trọng trong thành phố, đồng thời lập ra các đơn vị chiến đấu có vũ trang và các đơn vị tự vệ cho mỗi nhánh nhằm cung cấp xương sống cho phong trào nổi dậy chung. Vùng Quân sự cũng sẽ lập ra năm tiểu đoàn mũi nhọn có thể được sử dụng tại năm khu vực bao quanh vùng ngoại ô của thành phố, đủ sức tiến sâu vào thành phố từ năm hướng. Những tiểu đoàn này có thể nhanh chóng hỗ trợ các đơn vị đặc công thành để giúp họ nắm giữ những mục tiêu riêng lẻ trong khi chờ quân chủ lực của chúng ta và hỗ trợ từ phong trào nổi dậy chung của người dân."²³

"Vấn đề hiện nay của chúng ta là tiếp tục mở rộng sự kiểm soát tại vùng nông thôn và chuẩn bị thực hiện một cuộc tổng khởi nghĩa. Các đô thị sẽ trở thành điểm trọng tâm cho cuộc tổng khởi nghĩa sắp tới."²⁴

Cục Tác chiến Bộ Tổng Tham mưu tóm tắt kế hoạch như sau: *"[Chúng ta sẽ] sử dụng 4 khối chủ lực tiến công địch trên 4 chiến trường: Đông Nam Bộ, Tây Nguyên, Khu 5, Trị Thiên; kết hợp với tiến công và khởi nghĩa ở 3 thành phố lớn Saigon, Đà Nẵng, Huế, tiêu diệt và đánh tan rã chủ lực quân nguy, đánh thiệt hại nặng quân Mỹ, giành thắng lợi quyết định trên chiến trường miền Nam trong năm 1967."²⁵*

Tuy nhiên, Nghị quyết cũng thể hiện rất rõ ở thời điểm cuộc tổng công kích - tổng khởi nghĩa, sẽ chỉ được tiến hành vào điểm cuối của một tiến trình dần dần, từng bước một: *"Kết hợp với đấu tranh chính trị, [chúng ta phải] xây dựng thực lực, từng bước giành quyền làm chủ của ta ở các đô thị, làm yếu sự kiểm soát của địch, đẩy mạnh phong trào đô thị, tạo điều kiện tiến lên tổng công kích và tổng khởi nghĩa."²⁶* Chưa hề có một suy tính nào về việc tung ra một cuộc tổng công kích - tổng khởi nghĩa một mất một còn tại các thành phố trước khi các lực lượng quân sự của kẻ thù đã bị nghiền nát.

Lãnh đạo Bộ Tổng Tham mưu miêu tả tình thế như sau: *"Nếu mùa hè 1967 ta không tạo được chuyển biến để giành thắng lợi thì cả hai miền Nam - Bắc sẽ gặp nhiều khó khăn trong năm 1968."²⁷*

Công bố - Khai thác phát huy giá trị tài liệu lưu trữ

Đặc biệt, khi dự thảo kế hoạch, ở thời điểm 1966 – 1967, “yếu tố chính trị” của phía bên kia rất được quan tâm: *cuộc bầu cử tổng thống tại Việt Nam Cộng hòa vào tháng 9/1967 và cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ vào tháng 11/1968. Đó là yếu tố nhạy cảm, yếu tố chi phối xã hội Mỹ và Việt Nam Cộng hòa cần được tính đến.*

Vài suy luận thay lời kết

Tết Mậu Thân thắng rất lớn, không phải chỉ ở chiến thuật ... đã đánh bại được ý chí xâm lược của Mỹ, tạo nên bước ngoặt quyết định của chiến tranh...²⁸. Đó là đòn tấn công chiến lược, bất ngờ với quy mô lớn, đưa chiến tranh vào sào huyệt của đối phương ở các thành phố, thị xã lớn trên toàn miền Nam, làm lung lay ý chí quyết tâm xâm lược của đế quốc Mỹ, buộc chúng phải xuống thang và ngồi vào bàn đàm phán với ta tại Hội nghị Paris năm 1968.

Đó là một bước ngoặt quyết định. “Mậu Thân 1968” đã kết thúc *chiến lược chiến tranh cục bộ* một cách chính thức qua tuyên bố đêm 31/3/1968 của Tổng thống Mỹ Lyndon B. Johnson. Kể từ đó, “*Tất cả CỤC ĐIỆN và KHUÔN KHỔ của cuộc chiến tranh đã thay đổi*”²⁹.

Và, “NẾU” không có sự kiện “Tết Mậu Thân 1968”, chắc chắn con đường đến với một cơ hội hòa đàm từ 02 bên đến 04 bên sẽ còn nhiều chông gai, trở ngại.

Và, cũng khó có thể và lực mới để *Mỹ ra, ta ở lại*, tiến tới *Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào* để có ngày Bắc – Nam sum họp vào tháng 4/1975./.

Chú thích:

1. Thư chúc tết năm 1968 của Chủ tịch Hồ Chí Minh
2. Bảo tàng lịch sử Newseum ở Washington, D.C., tổ chức triển lãm mang tên The Marines and Tet: The Battle That Changed the Vietnam War (tạm dịch: Thủy quân lục chiến và Tết Mậu Thân: Trận chiến làm thay đổi cục diện Chiến tranh Việt Nam” vào ngày 25/01/2018. Nguồn: newseum.org/event/the-marines-and-tet-the-battle-that-changed-the-vietnam-war/
3. Daniel Ellsberg. Tài liệu mật Lầu Năm Góc, Thư viện Quân đội dịch, 1980, lưu trữ tại Viện Lịch sử quân sự (Bộ Quốc phòng), số ký hiệu: VL781-82, T1, tr.137
4. Trung tâm Từ điển Bách khoa quân sự (Bộ Quốc phòng). Từ điển Bách khoa quân sự Việt Nam

5. Ron Milam, “1967: The Era of Big Battles in Vietnam”, The New York Times, 10/01/2017. Nguồn: nghiencuuquocte.org/2017/06/27/1967-ky-nguyen-cua-cac-tran-danh-lon-tai-viet-nam/
6. Trung tâm Lưu trữ quốc gia II. Phòng PTTg, HS số 16201
7. Trung tâm Lưu trữ quốc gia II. Phòng ĐIIICH, HS số 864
8. Trung tâm Lưu trữ quốc gia II. Phòng ĐIIICH, HS số 639
9. Don Oberdorfer. TET!, Doubleday & Company tại New York, 1971. Bản dịch của Nxb Tổng hợp Hậu Giang, 1988
10. Don Oberdorfer. Sdd, tr. 180
11. Michael Maclear. Ten Thousand Day War: Vietnam: 1945-1975. Sách dịch: *Việt Nam cuộc chiến tranh mười ngàn ngày*, Nxb Sự thật, Hn.1990, tr. 151
12. Michael Maclear. Sdd, trích theo Lê Khả Phiêu. *Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968*, Nxb QĐND, Hn. 2008, tr. 48
13. Michael Maclear. Sdd, tr. 150
14. AFP đưa tin ngày 03/02/1968
15. Trích theo Nguyễn Lữ - *Các tác giả phương Tây viết về cuộc chiến tranh Việt Nam*, Viện Lịch sử quân sự, 1996, tr.5
16. Trích theo *Điệp viên hoàn hảo*, Nxb Thông tấn, H. 2007, tr. 297
17. nghiencuuquocte.org/2017/04/04/tai-sao-johnson-dua-lun-sau-vao-chien-tranh-viet-nam/
18. newseum.org/event/the-marines-and-tet-the-battle-that-changed-the-vietnam-war/
19. Viện Hồ Chí Minh. Hồ Chí Minh - biến niên sự kiện, tr 37
20. sourcebooks.fordham.edu/halsall/mod/1967-vietnam-letters1.html.
Nguồn: from *The Department of State Bulletin*, LVI, No. 1450 (April 10, 1967), pp. 595-597
21. Tài liệu kru tại Bảo tàng Hồ Chí Minh. Theo Sdd, tr 38; sourcebooks.fordham.edu/halsall/mod/1967-vietnam-letters1.html
22. G. C. Herring. *America’s Longest War: The United States and Vietnam, 1950-1975*, McGraw-Hill, 1979. Sách dịch: *Cuộc chiến tranh dài ngày nhất của nước Mỹ*, Nxb. CTQG, H.1998, tr. 215, 229
23. Hồ Sơn Đài - Trần Phan Chấn. *Lịch sử Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định kháng chiến (1945-1975)*. Tp. HCM 1994, tr391, 393
24. Lê Duẩn. *Thư vào Nam*. Nxb. Sự Thật, Hn1986, tr79
25. *Cục Tác chiến. Lịch sử cục tác chiến (1945-2000)*
26. Văn kiện đảng, Sdd, tr 153-154
27. *Cục Tác chiến. Sdd*
28. Kết luận số: 215-BBK/BCT của Bộ Chính trị họp ngày 23/4/1994
29. Daniel Ellsberg. Sdd, tr.569